

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2021/HS-ST
Ngày 16-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Hùng
Ông Nguyễn Minh Nhật

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Sen là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Đoàn Văn N (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 14/8/2003 tại xã C, huyện V, tỉnh B. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 09 tháng 24 ngày. Nơi cư trú: Làng C, xã C1, huyện V, tỉnh B; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Chăm; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn B, sinh năm 1974 và bà Mai Thị N, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã C, huyện V từ 27/7/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Chị Mai Thị N, sinh năm 1973 “Có mặt”.

Địa chỉ: Làng C, xã C1, huyện V, tỉnh B

* Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Văn N: Bà Lê Tôn Nữ Kim Y - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B. “Có mặt”.

* Bị hại: Anh Nguyễn Thanh B, sinh ngày 26/6/2006.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Mai Thị N, sinh năm 1985 (mẹ đẻ của bị hại Nguyễn Thanh B). “Có mặt”.

Địa chỉ: Làng H, xã C, huyện V, tỉnh B.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Mai Thị N, sinh năm 1973. “Có mặt”.
- Anh Đoàn Văn P, sinh năm 1998. “Có mặt”.

Đồng địa chỉ: Làng C, xã C1, huyện V, tỉnh B.

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Lê Minh T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B. “Có mặt”.

** Người làm chứng:*

- Anh Thanh Tài L, sinh năm 2006. “Có mặt”.

Người giám hộ cho Thanh Tài L là chị Trần Thị T, sinh năm 1978 (mẹ ruột) “Có mặt”.

- Anh Đoàn Văn T, sinh năm 2006. “Có mặt”.

Người giám hộ cho Đoàn Văn T là chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1979 (mẹ ruột) “Có mặt”.

Đồng địa chỉ: Làng C, xã C1, huyện V, tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 07/6/2021, Đoàn Văn N cùng nhóm bạn đi chơi tại làng C, xã C, huyện V, tỉnh B. Đến khoảng 01 giờ ngày 08/6/2021, Đoàn Văn N (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS: 77B1- 062.31 chở sau là Nguyễn Thanh B chạy tuyến QL 19C đi từ xã C1 về nhà của B tại làng H, xã C2, huyện V, tỉnh B. Khi đến đoạn đường cua đầu cầu K tại km 33 tuyến Quốc lộ 19C thuộc làng K, xã C do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ được tay lái, không giảm tốc độ, N đã để xe mô tô tông vào 02 trụ cọc tiêu bên lề đường (bên phải theo hướng đi), gây ra tai nạn. Hậu quả: N và B đều bị thương nặng và được người nhà đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện V, sau đó được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh B. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, B đã tử vong tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh B.

Ngày 22/6/2021, Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Thanh B là do chấn thương sọ não chảy máu nội sọ, đa chấn thương điều trị không phục hồi.

Hiện trường vụ án được thể hiện cụ thể trong biên bản khám nghiệm hiện trường. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn cua về bên trái hướng C1-C2 đầu Nam cầu K tại Km 33 tuyến QL 19C thuộc làng K, xã C2, huyện V, tỉnh B. Mặt đường nhựa, đoạn cua gấp, hai bên đường có các trụ tiêu bảo vệ. Phía Bắc giáp cầu K; Phía Nam là phần đường Ql 19C hướng đi xã C1; Phía Đông là trũng thấp bên ngoài ta luy chắn; Phía Tây là trũng thấp.

Ký hiệu vị trí phương tiện, dấu vết được đánh số thứ tự theo số tự nhiên như sau:

- (-) : Dấu vết phanh hãm trên mặt đường.
- (::) : Mảnh vỡ nhựa màu đen.
- (1) : Trụ tiêu thứ nhất (T1).
- (o) : Hồ trống chân trụ tiêu thứ hai (H2)
- (2) : Trụ tiêu thứ hai (T2).
- (3) : Vị trí xe mô tô 77B1-06231. (Theo lời khai người làm chứng).
- (4) : Vị trí ghi nhận Đoàn Văn N. (Theo lời khai người làm chứng).
- (5) : Vị trí ghi nhận Đoàn Thanh B. (Theo lời khai người làm chứng).
- M : Vị trí dấu vết máu.

Mốc được chọn là trụ Km 33; Mép chuẩn được chọn là mép đường bên phải theo hướng phương tiện lưu thông hướng C1- C2.

Tại hiện trường, khám nghiệm theo hướng C1- C2 và theo lời khai người làm chứng, ghi nhận kết quả như sau:

Một dấu vết phanh để lại vết hằn đất trên mặt đường. Đầu vết phanh cách cột mốc 16,3m về bên phải hướng đi C2, cách mép chuẩn 0,65m về bên trái. Chiều hướng vết phanh C1- C2, chiều dài vết phanh 6,5m, mờ dần và kết thúc tại trụ tiêu T1;

Tại vị trí cách cột mốc 20,1m trên mép cỏ bên phải mép chuẩn gần trụ tiêu T1 phát hiện 01 mảnh nhựa vỡ màu đen ;

Tại vị trí trên trụ tiêu T1 kích thước cạnh 0,16m cao 0,5m, cách mốc 21,2m cùng hướng đi C2, sát bên phải mép chuẩn phát hiện mặt canh góc phía Tây Nam (hướng C1) có dấu vết vỡ bê tông và dấu vết cày bong tróc bê tông, có bám chất rắn màu đen cách mặt đất 0,25m. Hướng vết cày từ Nam - Bắc;

Cách trụ tiêu T1 3,5m cùng hướng đi C2, cách cột mốc 26m là vị trí hồ trống H2 kích thước (0,8x1, 1x0,4)m. Cách miệng hồ 4,6m về hướng Đông là vị trí khối bê tông chân trụ tiêu và trụ tiêu T2 nằm dưới trũng thấp, cách mép chuẩn 4,8m về bên phải ;

Vị trí xe 77B1-06231 nằm nghiêng bên trái, trục sau cách mốc 29,5m theo hướng khám nghiệm, cách hồ trống H2 6,5m, cách mép chuẩn 2,6m về bên trái cùng hướng khám nghiệm. Đầu xe quay hướng C1, đuôi xe quay hướng C2. Bánh trước cách H2 6,6m, cách mép chuẩn 1,9m cùng đo về bên trái ;

Vị trí Đoàn Văn N cách trục bánh trước xe 77B1-06231 2,3m theo hướng đi C2, cách mép chuẩn 1,9m về bên trái ;

Tại vị trí cách mép chuẩn 0,9m là vị trí ghi nhận vị trí vết máu M kích thước (0,4x0,8)m. Đây là vị trí của Nguyễn Thanh B khi người làm chứng Thanh Tài L phát hiện tai nạn.

* Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS: 77B1 - 06231: Bên phải ốp nhựa phía trên đầu xe, tại vị trí phía trước chân gương bị mài mòn thành vùng kích thước (7x3)cm chiều hướng từ trái sang phải. Không có ốp nhựa phía trước đèn pha, không có gương chiếu hậu trái phải, không có cánh yếm. Trục chặn ba bị gãy tại vị trí ổ bi cổ dưới. Trục giảm sóc phía trước bên phải bị đẩy về phía sau một đoạn 7cm, chiều hướng từ trước ra sau từ phải qua trái, vị trí cách đất từ 48-60cm có dính chất màu đỏ. Tại vị trí chấn bunn phía trước bên phải có dính chất màu đỏ tạo thành vùng kích thước (10x10)cm. Vành bánh xe phía trước bị gãy một đoạn có độ dài dây cung là 35cm từ chữ “38P” đến chữ “LOAD RANGE B” trên lốp xe. Đầu lốc máy phía dưới bên trái bị mài mòn, vỡ kim loại kích thước (3x4)cm. Ốp cách nhiệt của ống xả khói bị gãy một đoạn 40cm, ống xả khói bị móp méo có vết xước từ trước ra sau kích thước (30x8)cm. Gác chân bên trái phía sau bị gãy tại vị trí chốt nối đệm cao su. Ốp nhựa thân xe bên trái bị gãy 6cm tại vị trí đầu chữ “RC”. Cụm đèn STOP phía sau bị vỡ ốp bảo vệ, kích thước (8x10)cm.

Căn cứ theo Kết luận giám định pháp y về tử thi số 192/2021/PY-TT ngày 22/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh B đối với Nguyễn Thanh B. Dấu hiệu chính qua giám định: Mũi có máu. Sưng nề, bầm tụ máu vùng đỉnh cằm thái dương phải. Gãy kín xương bàn II, III, IV chân phải. Xây xát da các vùng: mặt; lưng, thắt lưng phải; cổ chân, bàn chân phải. Mổ mở rộng đỉnh cằm phải: Có nhiều máu, vỡ xương sọ. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não chảy máu nội sọ + đa chấn thương điều trị không hồi phục.

Quá trình điều tra, Đoàn Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người làm chứng; kết quả khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường; khám nghiệm phương tiện; khám nghiệm pháp y, mô tử thi và các tài liệu khác có liên quan trong hồ sơ vụ án.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Canh đã thu giữ 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu trắng - đen, BKS: 77B1- 062.31, sau đó đã trả lại cho Đoàn Văn P là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, gia đình bị cáo và gia đình bị hại Nguyễn Thanh B tự thỏa thuận, thống nhất và đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả xong. Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKSVC ngày 12/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh B truy tố bị cáo Đoàn Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, Điều luật như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Đoàn Văn N:

Về hình sự: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 38; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Văn N từ 18 đến 24 tháng tù.

Về dân sự: Bị cáo, gia đình bị cáo và gia đình bị hại Nguyễn Thanh B tự

thỏa thuận, thống nhất và đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả xong. Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Đoàn Văn P là chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS: 77B1 - 062.31, không biết việc N lấy và sử dụng chiếc xe mô tô của mình gây tai nạn nên không phạm tội.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

* Trợ giúp viên pháp lý: Bà Lê Tôn Nữ Kim Y bào chữa cho bị cáo đồng ý với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và Điều luật áp dụng đối với bị cáo, nhưng không thống nhất quan điểm của VKS đề nghị hình phạt tù đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử về hình sự: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Về bồi thường dân sự, bị cáo, gia đình bị cáo và gia đình bị hại tự thỏa thuận và đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả xong. Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí, bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

* Trợ giúp viên pháp lý: Ông Lê Minh T là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thanh B thống nhất với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, Điều luật và hình phạt áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Về bồi thường dân sự: Bị cáo, gia đình bị cáo và gia đình bị hại Nguyễn Thanh B tự thỏa thuận và đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả xong, đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác, nên không đề nghị gì về phần dân sự.

* Ý kiến người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thanh B: Đồng ý với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát và hình phạt đối với bị cáo, nhưng không thống nhất đề nghị của bà Lê Tôn Nữ Kim Y bào chữa cho bị cáo đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Về dân sự: Bị cáo, gia đình bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong nên không yêu cầu gì thêm.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Canh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bào chữa cho bị cáo và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp

cho người đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Văn N khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người làm chứng phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 08/6/2021, Đoàn Văn N, không có giấy phép lái xe theo quy định đã điều khiển xe mô tô BKS: 77B1- 062.31 chở sau là Nguyễn Thanh B chạy tuyến QL 19C đi từ xã C1 về nhà của B tại làng H, xã C2, huyện V, tỉnh B. Khi đến đoạn đường cua đầu cầu Kà Xim tại km 33 tuyến Quốc lộ 19C thuộc làng K, xã C do thiếu chú ý quan sát, không làm chủ được tay lái, không giảm tốc độ, bị cáo N đã để xe mô tô tông vào 02 trụ cọc tiêu bên lề đường (bên phải theo hướng đi), gây ra tai nạn. Hậu quả Nguyễn Thanh B đã tử vong khoảng 13 giờ cùng ngày tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh B. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải. Do đó, bị cáo Đoàn Văn N đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về hành vi của bị cáo, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người làm chứng đều khai bị cáo có sử dụng rượu trước khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ. Tuy nhiên, sau khi bị hại chết tại bệnh viện, gia đình mới báo cáo vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra thì đã quá 06 tiếng nên không thể tiến hành kiểm tra nồng độ cồn theo quy định. Vì vậy, không có căn cứ để truy tố và xét xử đối với bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, làm thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây đau thương, tổn thất lớn về tinh thần cho gia đình và người thân của bị hại. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Với hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra cần xử phạt bị cáo ở mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Sau khi gây ra tai nạn, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả xong cho gia đình bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên cần được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo, gia đình bị cáo và gia đình bị hại Nguyễn Thanh B tự thỏa thuận, thống nhất và đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả xong. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với Đoàn Văn P là chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS: 77B1 - 062.31, không biết việc N lấy và sử dụng chiếc xe mô tô của mình gây tai nạn nên không phạm tội.

[9] Về vật chứng vụ án: Cơ quan công an huyện Vân Canh đã thu giữ 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu trắng-đen, BKS 77B1 – 062.31, sau đó trả lại cho Đoàn Văn P là chủ sở hữu hợp pháp theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V ngày 20/8/2021. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đoàn Văn N thuộc diện hộ nghèo nên được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V về mức hình phạt và phần dân sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Xét đề nghị của bà Lê Tôn Nữ Kim Y - Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Đoàn Văn N đề nghị xử phạt bị cáo 18 tháng tù cho hưởng án treo là chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[13] Xét đề nghị của Ông Lê Minh T là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của bị hại, về hình phạt và về dân sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đoàn Văn N 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí

và lệ phí Tòa án.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Đoàn Văn N.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an huyện Vân Canh;
- VKSND huyện Vân Canh;
- Chi cục THADS huyện Vân Canh;
- TAND tỉnh Bình Định;
- Trợ giúp viên pháp lý tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai Phương